

Bản án số: 96/2019/HNGĐ - ST

Ngày: 02-10-2019

V/v *Tranh chấp ly hôn*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Hồng Phúc

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Văn Dũng

Ông Nguyễn Đắc Liệt

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Vũ Thị Lan Hương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu tham gia phiên tòa:** Không tham gia.

Ngày 02 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, xét xử vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 916/2019/HNST ngày 10 tháng 9 năm 2019 về việc: “*Tranh chấp ly hôn*”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 103/2019/QĐXX - ST ngày 20 tháng 9 năm 2019, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thùy Trang - sinh năm: 1973

Địa chỉ: 40/7 - đường Trần Xuân Độ, phường Thắng Nhì, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu (có đơn xin vắng mặt).

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Công Thái - sinh năm 1970

Địa chỉ 40/7 - đường Trần Xuân Độ, phường Thắng Nhì, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu (có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình làm việc tại Tòa, chị Nguyễn Thùy Trang có những yêu cầu sau:

Chị Nguyễn Thùy Trang và anh Nguyễn Công Thái sống chung vào năm 1990, có tổ chức lễ cưới nhưng không đăng ký kết hôn.

Quá trình sống chung chị Trang và anh Thái có với nhau 03 người con là Nguyễn Hưng Lợi - sinh ngày 25-10-1992; Nguyễn Thanh Lam - sinh ngày 25-9-1995 và Nguyễn Hưng Sang - sinh ngày 21-7-2002.

Trong thời gian đầu cuộc sống vợ chồng chị Trang, anh Thái hạnh phúc, đến năm 2009, thì cuộc sống hôn nhân của chị Trang, anh Thái phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn; Chị Trang cho rằng anh Thái thường xuyên kiêu chuyên mỗi khi chị Trang đi làm xa về do vậy không chịu nổi nên vợ chồng chị Trang, anh Thái đã ly thân nhau từ năm 2009 cho đến nay, cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc.

Nay chị Trang cho rằng tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án giải quyết những vấn đề sau:

Về hôn nhân: Yêu cầu Tòa án không còn nhận là vợ chồng với anh Nguyễn Công Thái - sinh năm 1970

Về con : Chị Trang, anh Thái có Ba con chung là Nguyễn Hưng Lợi - sinh ngày 25-10-1992; Nguyễn Thanh Lam - sinh ngày 25-9-1995 và Nguyễn Hưng Sang - sinh ngày 21-7-2002.

Cháu Lợi, cháu Lam đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị Trang yêu cầu được quyền trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Hưng Sang, không yêu cầu anh Thái cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung chị Trang không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Thái có ý kiến: Anh Thái xác nhận điều kiện đi đến hôn nhân và có con chung như chị Trang trình bày là đúng. Anh Thái và chị Trang sống chung với nhau vào năm 1990, nhưng không đăng ký kết hôn.

Anh Thái cũng xác nhận mâu thuẫn như chị Trang trình bày là đúng , cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc anh Thái đồng ý yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn.

Về tài sản chung, nợ chung anh Thái không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Cháu Nguyễn Hưng Sang có ý kiến: Nếu ba, mẹ ly hôn cháu Sang có nguyện vọng ở với mẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại Tòa; Nhận định của Tòa án:

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án tranh chấp ly hôn giữa nguyên đơn chị Nguyễn Thùy Trang và bị đơn anh Nguyễn Công Thái . Các đương sự hiện cư trú thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu, do đó vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu căn cứ khoản 1 điều 28, điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Nguyên đơn chị Trang và bị đơn anh Thái có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt; Căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 và Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử quyết định, xét xử vắng mặt nguyên đơn chị Nguyễn Thùy Trang và bị đơn anh Nguyễn Công Thái.

Do đây là vụ án tranh chấp ly hôn, Tòa án không tiến hành thu thập chứng cứ, các đương sự không tranh chấp tài sản là quyền sử dụng đất, nhà ở, không có đương sự là người chưa thành niên, người hạn chế năng lực hành vi dân sự. Đương sự thông nhất với nhau việc giải quyết vụ án nhưng bị đơn không tới Tòa mà có đơn yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt; Căn cứ khoản 2 điều 21 Bộ luật tố tụng dân sự vụ án thuộc trường hợp Viện kiểm sát không tham gia.

Về nội dung:

[2] Chị Nguyễn Thùy Trang và anh Nguyễn Công Thái chung sống với nhau trên cơ sở tự nguyện từ năm 1990, nhưng không đăng ký kết hôn. Việc chị Trang, anh Thái có đủ điều kiện kết hôn theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình, chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn thì không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ vợ chồng; Căn cứ khoản 1 Điều 14 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Nhận định của Hội đồng xét xử: Mâu thuẫn giữa vợ chồng chị Nguyễn Thùy Trang và anh Nguyễn Công Thái là có thật, đúng như việc xác nhận của chị Trang và anh Thái. Hội đồng xét xử xét thấy cuộc sống chung của chị Trang, anh Thái đã lâm vào tình trạng mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được; Do chị Trang và anh Thái sống chung không đăng ký kết hôn nên giữa chị Trang và anh Thái không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ vợ chồng.

Hội đồng xét xử có đủ căn cứ áp dụng điều 14 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, không công nhận chị Nguyễn Thùy Trang và anh Nguyễn Công Thái là vợ chồng.

Về con: Chị Nguyễn Thùy Trang và anh Nguyễn Công Thái có Ba con chung là Nguyễn Hưng Lợi - sinh ngày 25-10-1992; Nguyễn Thanh Lam - sinh ngày 25-9-1995 và Nguyễn Hưng Sang - sinh ngày 21-7-2002. Cháu Lợi, cháu Lam đã thành niên nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Trang yêu cầu là người trực tiếp nuôi con Nguyễn Hưng Sang; Cháu Sang có nguyện vọng ở với mẹ, anh Thái đồng ý; Hội đồng xét xử xét thấy có đủ căn cứ giao cháu Nguyễn Hưng Sang - sinh ngày 21-7-2002, cho chị Nguyễn Thùy Trang là người được quyền trực tiếp nuôi dưỡng.

Chị Trang cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở anh Thái trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Anh Thái cùng các thành viên trong gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của chị Trang; Căn cứ các điều 81,82,83 Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

Quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định tại điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Về cấp dưỡng nuôi con: Không yêu cầu nên không xem xét.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa giải quyết nên không đặt ra để xem xét.

[4]Án phí HNST:Căn cứ điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30-12-2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Chị Nguyễn Thùy Trang phải nộp

300.000đ (Ba trăm ngàn đồng), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0001783 ngày 09 tháng 9 năm 2019, của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu; Chị Trang đã nộp xong án phí hôn nhân sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 28, Điều 35, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Căn cứ Điều 14,15,81,82,83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14.

Về hôn nhân: Tuyên xử chị Nguyễn Thùy Trang và anh Nguyễn Công Thái không phải là vợ chồng.

Về con : Giao cháu Nguyễn Hưng Sang - sinh ngày 21-7-2002, cho chị Nguyễn Thùy Trang là người được quyền trực tiếp nuôi dưỡng.

Chị Trang cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở anh Thái trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Anh Thái cùng các thành viên trong gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của chị Trang.

Quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định tại điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Về cấp dưỡng nuôi con: Không yêu cầu nên không xem xét.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa giải quyết nên không đặt ra để xem xét.

Án phí HNST: Chị Nguyễn Thùy Trang phải nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0001783 ngày 09 tháng 9 năm 2019, của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu; Chị Trang đã nộp xong án phí hôn nhân sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Đương sự vắng mặt quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai để yêu cầu Tòa án nhân dân Tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu Xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7,7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Tòa án nhân ND tỉnh BR-VT;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu;
- Chi cục Thi hành án dân sự Tp- VT;
- Lưu hồ sơ.

